

## 5. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC

### 5.1. Sơ đồ, biểu bảng

Kiến thức được lưu giữ dưới 2 dạng: ngôn ngữ và hình ảnh, do vậy, sử dụng hình ảnh, sơ đồ sẽ giúp HS:

- Hiểu bài sâu hơn, nhận rõ mối quan hệ giữa các kiến thức.
- Củng cố, nhớ lâu kiến thức.
- Rèn luyện kỹ năng khái quát, phân tích, so sánh, phân loại vấn đề.

Có nhiều loại sơ đồ, biểu bảng:

- Sơ đồ khái quát tính cách nhân vật;
- Sơ đồ các chi tiết về nhân vật;
- Sơ đồ diễn biến tâm trạng nhân vật;
- Sơ đồ mối quan hệ giữa các nhân vật, các sự việc;
- Sơ đồ tóm tắt nội dung chính của một bài học, một chương, một phần;
- Sơ đồ các yếu tố trong tác phẩm;
- Sơ đồ cấu trúc VB;
- Bảng tổng kết một chương, một học kì;
- Bảng so sánh các đơn vị kiến thức;
- ...

Định hướng cách dạy:

- Sử dụng sơ đồ, biểu bảng khuyết (khuyết nhiều: khó, ít: dễ) kèm theo câu hỏi.
- Cho các nhóm thảo luận, điền vào sơ đồ.
- Cho các nhóm trình bày sơ đồ, chỉnh sửa, đánh giá.
- Cho sơ đồ sai, HS chỉnh sửa, sắp xếp lại (ví dụ: sơ đồ cốt truyện).

### 5.2. Hình ảnh

Khi sử dụng hình ảnh để dạy học đọc hiểu VB văn học, GV cần chú ý:

- Không lạm dụng hình ảnh vì đặc trưng của văn bản nghệ thuật là tính hình tượng. Chất liệu của văn chương là ngôn từ, có tác dụng phát huy trí tưởng tượng của người đọc.

– Chỉ sử dụng trong trường hợp HS không có kiến thức nền về những đối tượng, sự vật được miêu tả trong VB, ví dụ: hình ảnh hoa gạo (khi đối tượng HS là người miền Nam), hình ảnh hoa bần (khi đối tượng HS là người miền Bắc),...

### **5.3. Yêu cầu đối với phương tiện trực quan**

- Phù hợp với nội dung bài học, yêu cầu cần đạt.
- Có tính khái quát cao: tổng kết, tóm lược được các kiến thức cơ bản (sơ đồ, biểu bảng).
- Thể hiện được mối quan hệ giữa các phần, các yếu tố trong bài học, chương.
- Phân biệt các thông tin chính, phụ bằng màu sắc, kích cỡ của các kiểu hình, kiểu chữ, mũi tên.
- Diễn đạt ngắn gọn bằng các cụm từ, mệnh đề, kí hiệu.
- Cỡ hình, cỡ chữ rõ ràng và đủ lớn.